

Số: 65/2020/QĐST- HNGĐ

Gia Lâm, ngày 24 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1984

Trú tại: Xóm 4, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Bi đơn: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1984

Trú tại: Đội 8A, thôn Đào Xuyên, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Đỗ Văn H
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị A và anh H có hai con chung là cháu Đỗ Anh Phong, sinh ngày 03/06/2008 và cháu Đỗ Ngọc Bảo Linh, sinh ngày 01/05/2012. Khi ly anh H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phong và cháu Linh, chị A tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con cho anh H mỗi tháng 1.500.000 đồng (mỗi cháu 750.000 đồng/tháng) kể từ tháng 3/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Chị A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai AA/2010/0004986 ngày 30/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, được trừ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Gia Lâm;
- Chi Cục THA huyện Gia Lâm;
- UBND xã Đa Tốn. (ĐKKH số 93/2007);
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
Thẩm phán

Vũ Quang Long